

Bản án số: 46 /2018/HSST

Ngày: 26 /11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ánh Hồng

Bà Hoàng Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Trung – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/ 2018/ HSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Thị Th - Sinh ngày 25/01/1964

Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 8, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện tại: Xóm C, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trịnh Văn Đ (đã chết) Con bà: Nguyễn Thị Th1; có Chồng: Trịnh Văn Ch và 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1990; gia đình có 07 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01, Ngày 12/8/2017 bị Công an huyện Lương Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/06/2018 đến ngày 07/6/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Văn Đình H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. Bùi Văn Ch, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Nh, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 01/06/2018, Trịnh Thị Th đang bán vé số tại nhà bị cáo thuộc xóm C, xã T thì có đối tượng Bùi Văn Ch trú tại: Xóm Đ, xã Nh, huyện L, tỉnh Hòa Bình đến để mua số đề, khi gặp Trịnh Thị Th, Bùi Văn Ch bảo Th ghi cho Ch mấy số đề, Th đồng ý, sau đó ghi cho Ch 05 số đề vào các tờ vé số xổ kiến thiết Hòa Bình, loại lô tô 2,3,4 loại mệnh giá 10.000đ/vé; gồm các số: 05x10.000đ, 50x25.000đ, 12x35.000đ, 29x15.000đ, 43x15.000đ, ghi xong Ch chuyển cho Th số tiền 100.000đ, Th đưa cho Ch 05 tờ cấp đề được ghi vào vé số xổ thì bị Cơ quan Công an huyện Lương Sơn phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 05 cấp đề được ghi vào tờ vé số xổ kiến thiết Hòa Bình, 01 tập cuống vé số xổ kiến thiết Hòa Bình và số tiền 100.000đ. Quá trình điều tra, Trịnh Thị Th và Bùi Văn Ch khai nhận hình thức đánh bạc là nếu các cặp số nào trùng với 2 số cuối giải đặc biệt số xổ kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày thì Th tự trả thưởng cho Ch theo tỷ lệ 01x70 lần số tiền ghi trong cấp đề, ngược lại nếu không trúng thưởng thì Th được hưởng số tiền Ch đã bỏ ra mua số đề. Tại cơ quan điều tra lúc đầu Trịnh Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tuy nhiên sau đó Th thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng bị cáo ghi như vậy chỉ sai quy định của công ty xổ số, Th tự chịu trách nhiệm với việc ghi sai đó.

Bản cáo trạng số: 42/CT- VKSLS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố: Trịnh Thị Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như bản cáo trạng đã đề cập, về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt: Trịnh Thị Th mức hình phạt tiền 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng)

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công số tiền 100.000đ.

Về án phí: Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật. bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về các hành vi và Quyết định tố tụng đó. Do vậy các hành vi và Quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, Trịnh Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai phù hợp lời khai Bùi Văn Ch, Văn Đình H, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, lời khai thể hiện: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/06/ 2018, trong lúc bị cáo đang bán vé số tại gia đình bị cáo thuộc xóm C, xã T, huyện L thì có đối tượng Bùi Văn Ch trú tại: xóm Đ, xã Nh, huyện L đến mua số đề, khi gặp Th, Ch đề nghị Th bán cho mình 05 cặp số đề gồm các số: 05x10.000đ, 50x25.000đ, 12x35.000đ, 29x15.000đ, 43x15.000đ, tổng số tiền 100.000đ, Th đồng ý rồi ghi các số đề cho Ch theo yêu cầu, hình thức chơi đề hai bên thỏa thuận, nếu cặp số nào trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày thì người chơi trúng thưởng và được người ghi đề trả thưởng theo tỉ lệ 1x70 lần, ngược lại nếu không trúng thưởng, thì người ghi đề được hưởng số tiền người chơi đã bỏ ra ghi đề, sau khi Trịnh Thị Th ghi xong 05 cặp số đề vào 05 tờ vé xổ số kiến thiết Hòa Bình loại lô tô tự chọn 2,3,4 đưa cho Bùi Văn Ch, Ch trả số tiền chơi 100.000đ cho Th thì bị cơ quan Công an huyện Lương Sơn phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Xét mặc dù số tiền Trịnh Thị Th đánh bạc lần này là 100.000đ, dưới mức định lượng về giá trị tài sản truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trước đó Trịnh Thị Th đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, do vậy hành vi vi phạm lần này của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 BLHS. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay HĐXX đủ căn cứ kết luận Trịnh Thị Th phạm tội đánh bạc, tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Việc bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ.

Xét Trịnh Thị Th là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến trật tự quản lý hành chính, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần làm gia tăng tội phạm trên địa bàn huyện Lương Sơn, do vậy cần xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng tính

chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra cho xã hội nhân thân bị cáo thấy tội phạm do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội lần đầu, do vậy chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo, thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền và không khấu trừ vào thu nhập của bị cáo cũng đảm bảo tác dụng giáo dục.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo được công nhận là hộ gia đình làm kinh tế giỏi của huyện, bị cáo có thời gian tham gia quân đội quy định tại điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Đối với đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX đã xem xét theo quy định pháp luật trong quá trình nghị án.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 100.000đ cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Trịnh Thị Th phạm tội “Đánh bạc”

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 BLHS, Điều 36, điểm i,s, khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Trịnh Thị Th 9 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được trừ 7 ngày đã tạm giữ, thời hạn chấp hành hình phạt còn lại là: 8 tháng 9 ngày, thời hạn thi hành án tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình quản lý, giám sát, giáo dục. Trong thời gian chấp hành án, người thi hành án phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu số tiền 100.000đ từ Trịnh Thị Th để sung công quỹ nhà nước, số tiền trên hiện lưu giữ tại

Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 10 năm 2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc Trịnh Thị Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB
- VKSND huyện Lương Sơn
- UBND xã Tân Vinh
- CQĐT, CQTHAHS huyện Lương Sơn
- Trại tạm giam
- THADS huyện Lương Sơn
- Bị cáo
- Công thông tin điện tử TAND
- Lưu HSVA

Bùi Thành Niên